

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ
TP. HỒ CHÍ MINH**

- YTECO -















BÁO CÁO

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG – NHIỆM VỤ NĂM 2019 CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XNK Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – YTECO**

TP. Hồ Chí Minh - Tháng 05/2019

Mục lục tài liệu

-  Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018 và phương hướng năm 2019.....**Trang 1**
-  Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019.....**Trang 10**
-  Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019.....**Trang 21**
-  Báo cáo kiểm toán độc lập.....**Trang 26**
-  Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 đã kiểm toán.....**Trang 28**
-  Tờ trình của Hội đồng Quản trị về phương án phân phối lợi nhuận và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2018.....**Trang 30**
-  Tờ trình của Hội đồng Quản trị về phương án phân phối lợi nhuận và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019.....**Trang 31**
-  Báo cáo của Hội đồng Quản trị v/v thực hiện chi thù lao, tiền thưởng của HĐQT & BKS năm 2018.....**Trang 32**
-  Tờ trình của Hội đồng Quản trị v/v thực hiện chi thù lao, tiền thưởng của HĐQT & BKS năm 2019.....**Trang 33**
-  Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc điều hành Công ty.....**Trang 34**
-  Tờ trình của Ban kiểm soát về việc chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2019.....**Trang 35**
-  Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc thông qua một số nội dung của Đại hội.....**Trang 36**



TP.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 05 năm 2018

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2019 (Tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019)

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế TP.HCM - Yteco nhiệm kỳ IV (2015 – 2020) được Đại hội đồng Cổ đông năm 2015 bầu chọn vào ngày 23/5/2015. Hiện nay, Hội đồng Quản trị gồm 04 thành viên.

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế TP.HCM-Yteco và các quy định pháp luật có liên quan, Hội đồng Quản trị trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 về kết quả công tác của Hội đồng Quản trị năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019, như sau:

I. Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018

- Trong năm 2018, Hội đồng Quản trị đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ, quản trị hoạt động doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển và thực hiện các vấn đề theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông. Các thành viên Hội đồng Quản trị đều có trình độ, kinh nghiệm hoạt động trong ngành, luôn trao đổi góp ý thẳng thắn tạo nên sự đoàn kết, đồng thuận trong việc định hướng và kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp cho công ty. Thành viên Hội đồng Quản trị luôn hành động vì lợi ích Cổ đông và vì sự phát triển chung của doanh nghiệp.
- Hội đồng Quản trị luôn thực hiện nghiêm chỉnh theo Điều lệ công ty, đã tổ chức 4 cuộc họp thường kỳ để nắm bắt tình hình hoạt động của công ty và đề ra các giải pháp cần thiết để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh. Các cuộc họp Hội đồng Quản trị đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát.
- Hội đồng Quản trị luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện tốt công tác kiểm soát tại công ty và đồng thời phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Thường xuyên chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác để đảm bảo thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.
- Việc công bố thông tin được thực hiện đúng thời gian và đầy đủ theo quy định của Pháp luật bao gồm: thông tin 24h và định kỳ báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, báo cáo tình hình quản trị, báo cáo giao dịch Cổ đông có liên quan và những báo cáo khác.
- Mô hình tổ chức công ty được điều chỉnh, sắp xếp lại và đi vào ổn định. Công ty đã quan tâm việc đào tạo, bổ nhiệm nhân sự quản lý các phòng ban, tiến hành tổ chức hoạt động trên cơ sở Điều lệ đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua và trên cơ sở giấy phép đăng ký kinh doanh theo đúng quy định.



- Hội đồng Quản trị năm 2018, đang nghiên cứu, khảo sát và nhờ tư vấn của Công ty FPT trong việc tăng vốn điều lệ cho hoạt động kinh doanh Công ty Yteco.
- Những kết quả mà Công ty Yteco đạt được trong năm 2018 thể hiện sự cố gắng không ngừng của tập thể Cán bộ nhân viên, của Lãnh đạo, của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát Công ty.

II. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động của Ban điều hành năm 2018

- Trong năm vừa qua, Hội đồng Quản trị luôn trực tiếp theo dõi, điều hành và xử lý kịp thời những vướng mắc của Ban điều hành thông qua các cuộc họp hàng quý. Thông qua đó, Hội đồng Quản trị đưa ra những phân tích cụ thể về những mặt đạt được cũng như chưa đạt để Ban điều hành công ty chỉ đạo sát sao đến từng phòng ban.
- Theo đánh giá của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc đã điều hành, đã triển khai hoạt động kinh doanh phù hợp với định hướng của Hội đồng Quản trị, trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của công ty, Cổ đông và người lao động. Bên cạnh đó, nắm rõ nguồn lực công ty và linh hoạt điều chỉnh kế hoạch, thích ứng với những biến động của thị trường và thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị.
- Ngoài ra, Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động ổn định, tập thể người lao động gắn bó, cống hiến hết mình vì công ty. Nhìn chung với sự nỗ lực, tâm huyết của Ban điều hành, các quyết định, nghị quyết của Hội đồng Quản trị luôn được thực hiện một cách triệt để.
- Công ty đã thực hiện đúng các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tập thể Lãnh đạo và người lao động đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn thực hiện tốt các giải pháp theo chỉ đạo của Hội đồng Quản trị và những biện pháp của Ban điều hành trong tổ chức triển khai kinh doanh phân phối, nhập khẩu thuốc mang lại hiệu quả trong kinh doanh.
- Ban điều hành đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018 đã được Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị đề ra với:
 - Năm 2018, doanh thu thuần là 529.436.193.586 đồng, đạt 102,02% kế hoạch, bằng 107% so với cùng kỳ năm 2017.
 - Lợi nhuận trước thuế năm 2018 đạt 17.647.986.754 đồng, đạt 102,37% kế hoạch, bằng 107,40% so với cùng kỳ năm 2017.
- Công ty Yteco đã chi trả tạm ứng cổ tức cho Cổ đông: 21% trên vốn điều lệ và dự kiến chia trả cổ tức năm 2018 cho Cổ đông là 22% trên vốn điều lệ.
- Về đào tạo: công ty rất chú trọng công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ công nhân viên. Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng chuyên môn, nâng cao trình độ của người lao động và các lớp bồi dưỡng kiến thức về các sản phẩm được và máy móc thiết bị y tế.
- Về chính sách lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ: Tổng thu nhập bình quân/ người năm 2018: 12,2 triệu đồng (năm 2017: 11,5 triệu đồng).

2300
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 NHẬP
 Y TẾ
 ANH
 CHỈ M
 TP. HỒ

- Tổng số lao động sử dụng bình quân trong năm 2018 là 142 người. Mặc dù tình hình khó khăn nhưng công ty đã có nhiều cố gắng tạo việc làm ổn định và thực hiện đầy đủ các chế độ về tiền lương, chế độ BHXH, BHLĐ, trang bị bảo hộ lao động, tổ chức huấn luyện ATLĐ, v.v... cho người lao động theo đúng pháp luật lao động. Các công tác tuyển dụng, chấm dứt HĐLĐ, nghỉ phép, tăng ca, v.v... thực hiện đúng quy định pháp luật và quy chế công ty.
- Trong năm 2018, các chỉ tiêu về khả năng thanh toán không biến động nhiều, hệ số khả năng thanh toán hiện thời >1, hệ số thanh toán nhanh là 0.89 (cao hơn năm 2017 là 0.86), cho thấy hiện tại công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.
- Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn của công ty trong năm 2018 có sự thay đổi theo hướng giảm nợ phải trả và tăng tổng tài sản; cụ thể, hệ số nợ/tổng tài sản giảm từ 93,0% xuống còn 92,6%; hệ số nợ/vốn chủ sở hữu giảm từ 13,21 lần xuống còn 12,61 lần. Đồng thời, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 cũng rất khả quan, thể hiện ở nhóm chỉ số vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tài sản đều được giữ vững; bên cạnh đó các nhóm chỉ số về khả năng sinh lời – nhóm chỉ số phản ánh hiệu quả sử dụng nguồn vốn của công ty năm 2018 hầu hết đều gia tăng so với cùng kỳ năm 2017, cho thấy công tác quản trị tài chính đang được công ty thực hiện tốt.
- Nhìn chung, các nhóm chỉ số trên đã thể hiện hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đã đạt được kết quả rất tích cực, thể hiện sự cố gắng của YTECO trong giai đoạn cạnh tranh khốc liệt. Trong năm 2018, Công ty Yteco được Chủ tịch UBND TP.HCM tặng bằng khen, cờ thi đua vì đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

III. Kế hoạch và định hướng của Hội Đồng Quản trị năm 2019:

- Hội đồng Quản trị xác định phương hướng hoạt động năm 2019 với mục tiêu tổng quát như sau:
 - Chỉ tiêu doanh thu thuần: tăng trưởng 5%
 - Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế: tăng trưởng 5%
 - Các chỉ tiêu phân phối cổ tức: không dưới 22% trên vốn điều lệ
- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chiến lược kinh doanh định hướng vào thị trường bán lẻ.
- Tăng trưởng ổn định kinh doanh và dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu.
- Nâng cao hiệu quả công tác đấu thầu và phân phối.
- Chủ động tìm kiếm nhà cung cấp để hợp tác đấu thầu, kinh doanh, phân phối.
- Đa dạng hóa sản phẩm, thị trường, đối tác, tập trung nhóm sản phẩm OTC, chú trọng phát triển nhóm sản phẩm mới vật tư tiêu hao.
- Tập trung nguồn lực tài chính phục vụ cho hoạt động kinh doanh hàng tự doanh.
- Duy trì hạn mức tín dụng đang được cấp tại các Ngân hàng, để phục vụ cho dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu và có nguồn thu thường xuyên cho hoạt động của công ty.



- Tích cực thu hồi công nợ.
- Tăng cường phòng ngừa rủi ro chênh lệch tỷ giá, thu vốn nhanh nhất, chủ động trích lập dự phòng và bảo đảm ngân sách cho các hoạt động kinh doanh.
- Chỉ đạo khối phụ trợ công ty tăng cường quản trị chi phí gián tiếp, tiết kiệm tối đa, góp phần gia tăng lợi nhuận chung cho toàn Công ty.
- Tiếp tục triển khai việc tăng vốn điều lệ nhằm tăng cường vốn cho hoạt động kinh doanh bằng cách phát hành cổ phiếu tại thời điểm thuận lợi nhất.
- Đào tạo & huấn luyện kỹ năng.
- Bảo đảm phát triển nhân sự ổn định và thu nhập tăng.

IV. Kết luận

Những kết quả mà Công ty Yteco đạt được trong năm 2018 thể hiện sự cố gắng không ngừng của tập thể Cán bộ nhân viên, của Lãnh đạo, của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát công ty. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công ty ta trong năm tới tiếp tục đối mặt những thách thức mới và khó khăn mới. Để đạt được mục tiêu tổng quát đặt ra cho năm 2019, đòi hỏi sự nỗ lực vượt bậc của toàn thể Cán bộ quản lý và nhân viên công ty, của Hội đồng Quản trị trong việc thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp đã đề ra.

Hội đồng Quản trị công ty xin bày tỏ lòng cảm ơn trân trọng đến quý vị Cổ đông đã thường xuyên quan tâm, góp ý, chia sẻ và động viên giúp cho Hội đồng Quản trị hoàn thành trách nhiệm mà Đại hội đồng Cổ đông đã giao. Hội đồng Quản trị công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của quý Cổ đông.

Trân trọng cảm ơn và kính chúc quý vị Cổ đông sức khỏe và thành đạt.

* Dính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2018

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



DS. TRỊNH ĐÀO CUNG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Tên công ty :CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ TP HỒ CHÍ MINH
- Địa chỉ trụ sở chính: 181 Nguyễn Đình Chiểu, P6, Q3, HCM
- Điện thoại: 39 304 372 ; Fax: 39 306 909 ; Email: yteco_hcm@yteco.vn
- Vốn điều lệ: 30.800.000.000 đ
- Mã chứng khoán: YTC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông năm 2018:

TT.	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1		26/5/2018	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua báo cáo tài chính, báo cáo ban điều hành và BKS 2017.2. Thống nhất phân phối lợi nhuận 2017.3. Thống qua kế hoạch 2018.4. Thống qua thù lao, thưởng HĐQT, BKS 20185. Thống qua nội dung Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ6. Thống qua các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị7. Thống qua các nội dung ủy quyền cho HĐQT: chọn Công ty kiểm toán, sửa đổi bổ sung điều lệ, thay đổi giấy đăng ký kinh doanh, nghiên cứu xây dựng, triển khai nghị quyết đại hội.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Trịnh Đào Cung	Chủ tịch HĐQT	22/5/2010	5	100 %	
2	Ông Lê Văn Thiện	Phó Chủ tịch HĐQT	22/5/2010	5	100 %	
3	Bà Phạm Tố Hà	Thành viên HĐQT	22/5/2010	5	100 %	
4	Ông Nguyễn Hải Hà	Thành viên HĐQT	23/5/2015	5	100 %	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

HĐQT yêu cầu phát triển hoạt động kinh doanh của các đơn vị trong công ty để phấn đấu tăng doanh thu và lợi nhuận hoàn thành chỉ tiêu năm 2018, nhằm thực hiện đúng kế hoạch chi cổ tức cho cổ đông.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1		25/01/2018	Đánh giá sơ bộ kết quả kinh doanh năm 2017; tạm ứng cổ tức 6 tháng cuối năm 2017 cho Cổ đông Công ty Yteco là 10% trên vốn điều lệ.
2		26/04/2018	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017; kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2018 và chuẩn bị Đại hội Cổ đông thường niên năm 2018.
3		26/07/2018	Báo cáo kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018 và kế hoạch hoạt động kinh doanh 6 tháng cuối năm 2018. Tạm ứng cổ tức 6 tháng đầu năm 2018 cho Cổ đông là 10% trên vốn điều lệ và chi bổ sung cổ tức của năm 2017 là 1% theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2018. Tổng cổ tức chi trong đợt 1 năm 2018 là 11% trên vốn điều lệ.
4		25/10/2018	Báo cáo kết quả kinh doanh 9 tháng năm 2018 và kế hoạch 3 tháng cuối năm 2018.
5		27/12/2018	Đánh giá sơ bộ kết quả kinh doanh năm 2018. Tạm ứng cổ tức 6 tháng cuối năm 2018 cho Cổ đông là 11% trên vốn điều lệ.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Huỳnh Công Triết	Trưởng ban KS	23/5/2015	5	100 %	
2	Ông Dư Quốc Đông	Thành viên BKS	22/5/2010	5	100 %	
3	Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Thành viên BKS	23/5/2015	5	100 %	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông :

- Tham gia các cuộc họp định kỳ quý/năm để giám sát tình hình hoạt động chung của công ty và tham gia đóng góp ý kiến những vấn đề có liên quan.
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức.
- Xem xét, đánh giá các báo cáo do tổ chức Kiểm toán thực hiện.
- Đề xuất chọn Công ty Kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng Cổ đông để thực hiện kiểm toán.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách, chế độ, các quy định của Hội đồng Quản trị và Ban Giám Đốc .
- Nghiên cứu các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị và các quyết định điều hành hoạt động kinh doanh của Ban Giám đốc, từ đó đề ra những kiến nghị và giải pháp kịp thời.

4. Hoạt động khác của BKS : không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có

V. Danh sách về người có liên quan của công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ông Trịnh Đào Cung		CT HĐQT Kiêm TGD	023 091 906 CA HCM cấp 30/11/2009	107/787B Nguyễn Kiệm, P3, Q.Gò Vấp, HCM	22/5/2010		
2	Ông Lê Văn Thiện		Phó CT HĐQT	024146256 CA HCM cấp 29/7/2010	32 D Nguyễn Văn Đậu, P6, Q.BT, HCM	22/5/2010		
3	Bà Phạm Tố Hà		Thành viên HĐQT	022648204 CA HCM cấp 28/12/2007	7A Nguyễn Hữu Cầu, p.Tân Định, Q1, CHM	22/5/2010		
4	Ông Nguyễn Hải Hà		Thành viên HĐQT GD Tài chính	022166392 CA HCM cấp 14/3/2007	41/34/2A Nguyễn Oanh, P.10, Q.GV, HCM	23/5/2015		
5	Ông Huỳnh Công Triết		Trưởng BKS	024843483 CA HCM cấp 19/12/2007	63 A Lạc Long Quân, P.10, Q.TB, HCM	23/5/2015		
6	Ông Dư Quốc Đông		Thành viên BKS	022825294 CA HCM cấp 04/4/2014	443 CMT8, P13, Q.TB, HCM	22/5/2010		
7	Bà Nguyễn Thị Thu Thúy		Thành viên BKS	301095679 CA Long An cấp 10/7/2010	172 ấp 4A, x.Tân Trạch, H.Cần Đước, T.Long An	23/5/2015		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát : không có

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

- 4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

TT	Công ty đối tác	Quan hệ với người nội bộ	Mã số thuế	Địa chỉ	Giá trị mua hàng (VNĐ)	Giá trị bán hàng	Ghi chú
1							

- 4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

TT	Công ty đối tác	Quan hệ với người nội bộ	Mã số thuế	Địa chỉ	Giá trị mua hàng (VNĐ)	Giá trị bán hàng	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần dược Phẩm Quận 3	Trịnh Đào Cung	0301453236	243 Hai Bà Trưng, Quận 3, TpHCM		14,403	

triệu đồng

- 4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Trịnh Đào Cung		CT HĐQT Kiểm TGD	023 091 906 CA HCM cấp 30/11/2009	107/787B Nguyễn Kiệm, P3, Q.Gò Vấp, HCM	62.645	2,03 %	
2	Ông Lê Văn Thiện		Phó CT HĐQT	024146256 CA HCM cấp 29/7/2010	32 D Nguyễn Văn Đậu, P6, Q.BT, HCM	893.200	29 %	
3	Bà Phạm Tố Hà		Thành viên HĐQT	022648204 CA HCM cấp 28/12/2007	7A Nguyễn Hữu Cầu, p.Tân Định, Q1, CHM	18.700	0,61 %	
4	Ông Nguyễn Hải Hà		Thành viên HĐQT GD Tài chính	022166392 CA HCM cấp 14/3/2007	41/34/2A Nguyễn Oanh, P.10, Q.GV, HCM	1.210	0,04 %	
5	Ông Huỳnh Công Triết		Trưởng BKS	024843483 CA HCM cấp 19/12/2007	63 A Lạc Long Quân, P.10, Q.TB, HCM	107.140	3,48 %	
6	Ông Dương Quốc Đông		Thành viên BKS	022825294 CA HCM cấp 04/4/2014	443 CMT8, P13, Q.TB, HCM	99.770	3,24 %	
7	Bà Nguyễn Thị Thu Thủy		Thành viên BKS	301095679 CA Long An cấp 10/7/2010	172 ấp 4A, x.Tân Trạch, H.Cần Đước, T.Long An	550	0,02 %	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty : không có

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

CHỦ TỊCH HĐQT



DS TRỊNH ĐÀO CUNG



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 05 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2018:

1. Nhận định chung

❖ Trong nước

- Kinh tế - xã hội nước ta năm 2018 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn yếu tố khó lường. Thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo do những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp. Lạm phát toàn cầu những tháng đầu năm có xu hướng tăng cao hơn năm 2017 do giá năng lượng, đặc biệt là giá dầu bình quân tăng mạnh. Bên cạnh đó, căng thẳng thương mại giữa các nước lớn cùng với xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch có tác động đến sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam và các nước trong khu vực. Ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tích cực trong năm 2017, nền kinh tế nước ta cũng đối mặt tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, tác động đến giá lương thực, thực phẩm, ảnh hưởng tới mục tiêu kiểm soát lạm phát, giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp.
- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) cả năm 2018 tăng 7,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây.
- CPI bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với bình quân năm 2017, dưới mục tiêu Quốc Hội đề ra.
- Nhìn chung tỷ giá VND/USD biến động mạnh trong năm 2018. Sau khi tăng nhẹ 6 tháng đầu năm, tỷ giá tăng mạnh trong các tháng Sáu và tháng Bảy trước khi hạ nhiệt trở lại vào 3 tháng cuối năm. Tổng kết năm 2018, tỷ giá VND/USD tăng 2,6%. Mặc dù không được ổn định như năm 2017 song diễn biến tỷ giá VND/USD trong năm 2018 là một điểm sáng kinh tế Việt Nam khi các quốc gia trong khu vực phải hạ giá mạnh đồng nội tệ trước áp lực tăng của đồng USD. Theo dự báo, Ngân hàng Nhà nước sẽ điều chỉnh tăng tỷ giá VND/USD vào khoảng 1,5 – 2% trong cả năm 2019 nhằm cân đối hai mục tiêu là ổn định vĩ mô và hỗ trợ xuất khẩu.
- Lãi suất tiền gửi bình quân tăng từ 5,11% năm 2017 lên 5,25% năm. Lãi suất cho vay bình quân khoảng 8,91%/năm (năm 2017: 8,86%). Lãi suất có xu hướng tăng do: kỳ vọng lạm phát tăng trong bối cảnh giá hàng hóa biến động và các tổ chức tín dụng cơ cấu lại nguồn vốn nhằm đảm bảo các tỷ lệ an toàn trong năm 2019 như tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn giảm xuống 40%.

- *Khái quát lại*, kinh tế - xã hội nước ta năm 2018 tiếp tục khởi sắc với tăng trưởng GDP đạt mức cao nhất trong 11 năm qua. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; chất lượng tăng trưởng được cải thiện. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, nền kinh tế vẫn còn những tồn tại, thách thức: Quá trình cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng có chuyển biến nhưng còn chậm; năng suất lao động còn thấp, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế chưa cao. Biến đổi khí hậu, thiên tai, bão, lũ, dịch bệnh diễn biến phức tạp có thể ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và đời sống của nhân dân.

❖ **Ngành dược Việt Nam năm 2018**

- Ngành dược Việt Nam năm 2018 có sự tăng trưởng mạnh trong các nước Đông Nam Á, công nghiệp dược Việt Nam đang có cơ hội rất lớn bởi thị trường dược phẩm trong nước là thị trường tăng trưởng mạnh nhất khu vực Châu Á. Dược biết, thị trường dược phẩm Việt Nam có giá trị 5,2 tỷ USD tính đến năm 2018, tốc độ tăng trưởng từ năm 2005 đến nay là khoảng 14 – 15%/năm.
- Doanh nghiệp kỳ vọng hoàn thiện hành lang pháp lý, minh bạch đấu thầu thuốc tại các bệnh viện: các doanh nghiệp dược về cơ bản đều đánh giá cao vai trò của Chính phủ trong việc quản lý giá thuốc hiện nay (sau khi Nghị định 54/2017/NĐ-CP được ban hành). Tuy nhiên, việc tỷ giá ngoại tệ thay đổi dẫn đến giá nguyên liệu nhập khẩu biến động làm tăng giá thuốc thành phẩm, trong khi giá bán bị khống chế mức trần khiến các doanh nghiệp ảnh hưởng không ít. Do vậy, các doanh nghiệp đề xuất, Chính phủ và cụ thể hơn là Cục Quản lý dược cần có lộ trình hướng dẫn doanh nghiệp trong việc định giá và mức độ tăng giá với tỷ lệ hợp lý.
- Xuất khẩu thuốc chiếm tỷ trọng khiêm tốn. Tổng giá trị xuất khẩu năm 2018 ước đạt khoảng 300 triệu USD.
- Nhập khẩu thuốc ổn định. Tốc độ về gia tăng kim ngạch từ năm 2005 đến nay là khoảng 14 – 15%/năm và năm nào cũng tăng hơn năm trước. Đáng chú ý, kim ngạch nhập khẩu dược phẩm trong năm 2018 là duy nhất giảm 0,85% so với năm trước và đạt 2,79 tỷ USD.
- Hiện, Việt Nam có khoảng 180 doanh nghiệp sản xuất dược phẩm bao gồm cả doanh nghiệp nội địa và doanh nghiệp FDI, khoảng 194 nhà máy thuộc 158 doanh nghiệp đạt chuẩn GMP - WHO.
- Hệ thống phân phối rộng khắp cả nước với trên 2.200 đơn vị và 43.000 cơ sở bán lẻ. Nhưng Việt Nam vẫn chưa có nền công nghiệp dược hiện đại, đáp ứng đủ cho nhu cầu thị trường dược và chưa có công nghiệp sản xuất dược liệu. Do đó, số doanh nghiệp nhập khẩu dược phẩm cũng lên đến 400 doanh nghiệp.
- Trong những năm gần đây, Việt Nam vẫn tăng cường nhập khẩu khá nhiều trang thiết bị y tế hiện đại và nó đã được đầu tư, trang bị cho các cơ sở y tế trên cả nước với một số lượng lớn và đa dạng. Từ năm 2006 trở lại đây, kim ngạch nhập khẩu TTB y tế vào Việt Nam luôn trong xu hướng tăng, ngoại trừ năm 2007 kim ngạch nhập khẩu giảm nhẹ. Tổng kết năm 2018, kim ngạch nhập khẩu TTB y tế nước ta đạt 936 triệu USD, tăng 14,7% so với năm 2017 và tăng 314,5 so với năm 2016.
- Thiết bị y tế ở Việt Nam đến 90% đều phải nhập khẩu. Trong đó, 30% tổng giá trị nhập khẩu thiết bị y tế là các thiết bị chẩn đoán hình ảnh.
- Tổng kết năm 2018, Công ty Yteco đứng vị trí 7 trong 20 doanh nghiệp tiêu biểu về nhập khẩu dược phẩm và đứng vị trí 5 trong 20 doanh nghiệp tiêu biểu về nhập khẩu trang thiết bị y tế trong năm 2018.

❖ Công ty

- Kết quả kinh doanh năm 2018:
 - ✓ Tổng doanh thu năm 2018 thực hiện: **529.436.193.586 đồng**
 - ✓ Lợi nhuận trước thuế đạt: **17.647.986.754 đồng**
- Hiện, công ty chuyển hướng kinh doanh vào thị trường bán lẻ với sản phẩm vật tư tiêu hao, phát triển thêm nhà cung cấp có dòng sản phẩm "healthcare", mặt khác tập trung tham gia đấu thầu thuốc vào các địa bàn tỉnh trên cả nước, tăng cường dịch vụ Xuất nhập khẩu ủy thác và Logistics.
- Phòng Xuất nhập khẩu tăng trưởng ổn định doanh thu và lợi nhuận, doanh số nhập khẩu trang thiết bị tăng cao nhất trong những năm qua.
- Phòng Trang thiết bị y tế phát triển nhiều sản phẩm vật tư tiêu hao, cung cấp cho thị trường OTC như: cửa hàng TTB YT, y cụ hỗ trợ thể thao, chuỗi cửa hàng mẹ và bé. Dự kiến, năm 2019 sẽ phát triển nhiều hơn nữa về số lượng sản phẩm và nhà cung cấp mới, hứa hẹn nhiều tiềm năng trong tương lai hỗ trợ kênh kinh doanh dược phẩm có dấu hiệu chững lại.
- Phòng Kinh doanh phát triển nhiều sản phẩm và nhà cung cấp mới. Trong đó, nhóm hàng quý hiếm có nhiều đóng góp lớn cho hiệu quả mang lại.
- Khối phụ trợ (P.Tài chính; P.Kế toán; P.Thông quan, P.Pháp chế; P.Nhân sự; P.Logistics) tổ chức có hiệu quả các hoạt động thực hành tiết kiệm chi phí giảm 10% chi phí thường xuyên. Các đơn vị làm tốt nhiệm vụ huy động vốn, lưu thông phân phối nhanh chóng, kịp thời đến khách hàng, đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực.
- Việc tái cấp hạn mức tín dụng với các ngân hàng có quan hệ truyền thống với Yteco vẫn đang khẩn trương thực hiện. Tuy nhiên, do chủ trương tiếp tục tái cơ cấu mạnh hệ thống tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu đến năm 2020 của Chính phủ, thực hiện quyết liệt và khẩn trương Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng mà các ngân hàng vẫn đánh giá thận trọng tài chính và tiềm lực của doanh nghiệp, lựa chọn doanh nghiệp hoạt động tốt, điều này nhằm hạn chế phát sinh thêm nợ xấu và giảm áp lực gây rủi ro lên hệ thống ngân hàng. Đối với Yteco, tài sản đảm bảo nguồn vay, chủ yếu là tín chấp hoặc công nợ phải thu và hàng tồn kho luân chuyển.
- Hiện nay, Lãi suất Yteco vay ngắn hạn (ưu đãi) tại các ngân hàng dao động 7% - 8.5%, thấp nhất tại Ngân hàng Petrolimex 7% (9 tháng). Các ngân hàng đồng loạt tăng lãi suất cho vay vì lý do hết room tín dụng và khan hiếm nguồn vốn cuối năm. Ngân hàng Eximbank tăng lãi suất các dư nợ từ 14/12/2018 từ 7% lên 7.8%, các khoản vay mới áp dụng lãi suất 8.3%. Ngân hàng BIDVSG tăng lãi suất lên 8%.
- Trước những khó khăn đã lường trước, công ty đã triển khai quyết liệt, đồng bộ, có trọng điểm các giải pháp thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2018 theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và định hướng của HĐQT. Hàng tháng đều có kiểm điểm, đánh giá và điều chỉnh, bổ sung hàng loạt các biện pháp đẩy mạnh công tác đấu thầu tại các tỉnh, tiết kiệm chi phí, thu hồi công nợ. Mặt khác, có sự chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời của các thành viên HĐQT, BKS và sự thống nhất, đồng lòng của cán bộ nhân viên với các thay đổi mạnh mẽ trong quá trình điều hành quản lý kinh doanh nên đã chủ động các hoạt động kinh doanh và đồng thời cải cách hoạt động của công ty để tăng năng lực cạnh tranh hơn nữa trong những năm sau.

2. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018

❖ Đánh giá các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2018

Đơn vị tính: vnd

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ
Doanh thu thuần	529.436.193.586	519.676.500.000	102%
Lợi nhuận trước thuế	17.647.986.754	17.239.687.500	102,37%
Lợi nhuận sau thuế	14.089.625.661	13.791.750.000	102,16%

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2018	Thực hiện 2017	Tỷ lệ
Doanh thu thuần	529.436.193.586	494.929.551.346	107%
Lợi nhuận trước thuế	17.647.986.754	16.432.649.070	107,40%
Lợi nhuận sau thuế	14.089.625.661	13.134.719.256	107,27%

II. CÁC CÔNG TÁC ĐÃ THỰC HIỆN ĐƯỢC TRONG NĂM 2018

1. Đấu thầu: Kết quả đấu thầu năm 2018 đạt 230 tỷ đồng, bao gồm:

STT	Khu vực	Giá trị trúng thầu năm 2018	Giá trị trúng thầu năm 2017	2018/ 2017
1	Thuốc – TPHCM	179 tỷ	165 tỷ	109 %
4	VTTT-HCXN	51 tỷ	42 tỷ	121%
	Tổng cộng	230 tỷ	207 tỷ	111%

2. Thu hồi công nợ

Số dư đầu kỳ	Phát sinh nợ	Thu hồi nợ	Số dư cuối kỳ	Tỷ suất thu hồi nợ / nợ phát sinh	Tỷ suất thu hồi nợ / Tổng nợ
(1)	(2)	(3)	(4)=(1)+(2)-(3)	(5) = (3) / (2)	(5) = (3) / ((1)+(2))
193.681.502.924	515.558.497.502	503.098.879.783	206.144.120.643	97.58%	70.93%
Năm 2018 / Năm 2017				98.00%	97.89%

3. Hoạt động các phòng ban công ty

3.1. Phòng Xuất nhập khẩu

- Phòng XNK luôn là đơn vị dẫn đầu và chủ lực về doanh thu và lợi nhuận toàn công ty. Cụ thể như sau:
 - Doanh số nhập khẩu ủy thác năm 2018 tăng 114,89% so với 2017.
 - Doanh thu hợp tác đấu thầu TTBYT năm 2018 tăng 16,37% so với năm 2017.
 - Lợi nhuận năm 2018 tăng 41,44% so với năm 2017.
- Năm 2018, PXNK đã thực hiện nhập khẩu khoảng 834 lô hàng.
- Thực hiện công tác hợp tác đấu thầu 12 gói thầu, đã giao thiết bị và nghiệm thu 3 gói thầu.
- Thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng chiến lược, phối hợp tốt với Phòng Thông quan trong nghiệp vụ xuất nhập khẩu, thể hiện sự chuyên nghiệp với khách hàng từ công tác tư vấn, chứng từ, thông quan và giao hàng, giảm thiểu tối đa chi phí nhập khẩu và luôn nhận được sự hài lòng, đánh giá cao từ khách hàng và nhà cung cấp. Phối hợp với Phòng Tài chính, Phòng Logistics trong công tác thanh toán cho các nhà cung cấp cũng như giao nhận hàng cho khách hàng kịp thời, nhanh chóng.
- Với tình hình kinh tế cả nước rất khó khăn trong cạnh tranh dịch vụ ủy thác và biến động tỉ giá ngoại tệ, cho thấy sự nỗ lực của nhân viên P.XNK, thông qua việc thực hiện tốt một số công việc sau:
 - Dịch vụ ủy thác TTB-YC-HCXN tăng trưởng ổn định.
 - Phát triển nhiều khách hàng và nhà cung cấp mới nhập ủy thác và hợp tác phân phối.
 - Quản lý và kiểm soát tốt các chi phí nhận hàng, chi phí hoạt động.
 - Tận dụng điểm mạnh về chất lượng dịch vụ để tăng lợi thế cạnh tranh cho công ty.

- Xây dựng và áp dụng biểu phí dịch vụ linh hoạt, thu hút nhiều khách hàng mới.
- Phối hợp với P.Tài chính, P.Kế toán kiểm soát chặt chẽ và thu hồi tốt công nợ.
- Theo dõi và xử lý triệt để hàng cận, hết hạn sử dụng, giảm tối đa trích lập dự phòng.
- Tập huấn Nghị định 54 và các thông tư hướng dẫn cho nhân viên PXNK, nhằm áp dụng tốt công tác được chính để đáp ứng nhu cầu nhập khẩu ủy thác cho công ty.
- Tham gia đào tạo khóa huấn luyện đạt chứng nhận về Người Phụ trách An toàn Bức xạ Hạt nhân để phục vụ cho công tác nhập khẩu thiết bị X-quang, xạ trị.
- Soạn thảo và chia sẻ nội dung Nghị định 36 về nhập khẩu, phân loại trang thiết bị y tế đến PMKT, BP TTB (YTCP), PKD, PXN quý 2/2018.

3.2. Phòng Kinh doanh:

- Kết quả hoạt động Phòng Kinh doanh năm 2018 doanh thu đạt 94,43% và lợi nhuận 103,29% so với năm 2017.
- YTECO Pharmacy là đơn vị có lợi nhuận tăng nhiều, vượt trội so với 2017, Lợi nhuận tăng do doanh thu tăng 2,8 lần.
- Ngoài ra, nhờ những nỗ lực vào những quý cuối năm đã có sự chuẩn bị phát triển thêm nhiều nhà cung cấp và nhiều sản phẩm mới, cộng với những giải pháp hiệu quả hơn, phù hợp cho những thay đổi về phân phối và đấu thầu thuốc. Đặc biệt, có lưu ý đến yếu tố cạnh tranh nên đã có các giải pháp can thiệp kịp thời đảm bảo kết quả kinh doanh đạt hiệu quả và tăng trưởng.

3.3. Phòng Tài chính

- Trong năm 2018, trong 12 tháng năm 2018, khối lượng thực hiện các hoạt động giao dịch thanh toán quốc tế với ngân hàng khá tốt, đạt 93,36 triệu dollar, bằng 92% so với cùng kỳ năm 2017 (giảm khoảng 8,3 triệu dollar), trong đó chủ yếu giảm tại khối ủy thác, với tỷ lệ giảm gần 11%.
- Hoạt động bảo lãnh ngân hàng cho việc tham dự thầu và thực hiện hợp đồng cung ứng thuốc, trang thiết bị y tế cho các bệnh viện, sở y tế cũng giảm mạnh, bằng 88% so với cùng kỳ năm trước (giảm khoảng 9,4 tỷ đồng), trong đó chủ yếu giảm ở nhóm hàng trang thiết bị, VTTT.
- Đào nợ vay có lãi suất 7.2%-7,5%/năm để tranh thủ lãi suất vay ưu đãi, hạ chi phí vay vốn và chi phí tài chính.
- Tiếp tục đàm phán với ngân hàng mua ngoại tệ giá ưu đãi so với giá tính cho khách hàng để tăng lợi nhuận, giảm chênh lệch tỷ giá.
- Tiếp tục khai thác kênh vay vốn ngân hàng nước ngoài thông qua LC draft buy back, LC Upas lãi suất thấp # 4%-4,5%/năm nhưng có lưu ý đến biến động tỷ giá ngoại tệ.

- Mua bảo hiểm tỷ giá qua các hợp đồng giao dịch ngoại tệ Forward, công cụ Hedging.
- Đôn đốc giải quyết thường kỳ hàng hóa tồn kho cận hạn dùng, chậm luân chuyển, kém chất lượng, hàng tiêu hủy, hàng mượn, công nợ tạm ứng.
- Tham gia tập huấn và cập nhật thường xuyên các chính sách mới về thuế, kế toán, bảo hiểm, vốn, ngoại hối (nhất là các luật, nghị định và thông tư mới về hạch toán kế toán, chứng khoán, thuế TNDN, GTGT và TNCN mới ban hành).
- Cải thiện hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu, giảm đòn cân nợ và tiếp tục cơ cấu lại vốn vay theo hướng tiết giảm chi phí lãi vay, chênh lệch tỷ giá trong hoạt động.
- Kiểm kê định kỳ cuối năm 2018, báo cáo hàng tồn đọng, hàng chậm luân chuyển, hàng mượn, công nợ khó đòi, đối chiếu sổ sách kế toán công nợ phải thu, phải trả KH.
- Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
- Rà soát số liệu chuyển sổ kế toán, xử lý chênh lệch tài sản thừa thiếu, chuẩn bị cho công tác sử dụng hóa đơn điện tử và nộp thuế Hải quan điện tử.

3.4. Nhân sự và tiền lương:

- Tổng số lao động: 142 người (năm 2017: 148 người)
- Tổng thu nhập bình quân/ người năm 2018: 12,2 triệu đồng. (năm 2017: 11,5 triệu đồng)

3.5. Một số công tác khác

- Tạm ứng cổ tức năm 2018: 21% vốn điều lệ.



❖ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CÔNG TY YTECO NĂM 2019

I. DỰ ĐOÁN TÌNH HÌNH NĂM 2019:

- Những kết quả, thành tích đạt được trong năm 2018 đã góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ cho việc hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2019 và 5 năm 2015 - 2020.
- Trong năm 2018, 83% số doanh nghiệp tham gia khảo sát nhận định, nghiên cứu các sản phẩm thuốc mới sẽ là chiến lược ưu tiên. Có 67% doanh nghiệp phản hồi sẽ phát triển, mở rộng kênh OTC năm tới, củng cố sức mạnh thông qua hệ thống phân phối bán lẻ.
- Đứng góc độ trong ngành dược, hơn một nửa số doanh nghiệp được hỏi các quy trình đầu thầu, hệ thống hành lang pháp lý được hoàn thiện và minh bạch hóa hay một nền kinh tế vĩ mô phát triển ổn định là những mục tiêu cấp thiết nhất hiện nay. Ngoài ra, việc tuyên truyền hiệu quả về vấn đề sử dụng thuốc, về hoạt động đầu tư và xây dựng môi trường cạnh tranh lành mạnh cũng là những chính sách cần được ưu tiên.
- Đặc biệt, theo chuyên gia trong ngành, trong bối cảnh xu hướng công nghệ đang lan tỏa mạnh mẽ thì có được những chính sách khuyến khích doanh nghiệp mạnh dạn áp dụng công nghệ, nâng cao năng xuất lao động và hiệu quả đầu ra sẽ là “đòn bẩy” để nâng tầm ngành dược quốc gia trong tương lai.
- Xu hướng phát triển ngành dược trong năm 2019 được đánh giá tiếp tục tăng trưởng tích cực với một số xu hướng phát triển như sau:
 - Thứ nhất, các doanh nghiệp tận dụng ưu thế chi phí thấp trong sản xuất, mở rộng hoạt động, nâng cao vị thế. Trong “Chiến lược quốc gia phát triển ngành Công nghiệp Dược đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”, Chính phủ đang có kế hoạch đầu tư tới 1,5 tỷ USD cho ngành Dược trong 10 năm tới đây, nhằm giảm sự phụ thuộc vào thuốc nhập khẩu. Chính phủ cũng cam kết tăng tỷ lệ thuốc sản xuất trong nước từ 50% cuối năm 2015 lên tới 80% năm 2020. Chi phí thấp cũng là lợi thế để thu hút các tập đoàn dược phẩm lớn dịch chuyển hoạt động sản xuất của họ sang Việt Nam. Đặc biệt lĩnh vực y học cổ truyền đang là lĩnh vực phát triển mạnh của nền kinh tế đang phát triển.
 - Thứ hai, áp lực cạnh tranh lớn đẩy nhanh quá trình thanh lọc các doanh nghiệp, giảm số lượng, tăng chất lượng. Tiến trình toàn cầu hóa, hội nhập hóa, mở cửa thị trường với sự thâm nhập các công ty dược phẩm lớn trên thế giới khiến thị trường dược phẩm trong nước cạnh tranh gay gắt hơn. Các doanh nghiệp không đáp ứng nhu cầu về chất lượng, giá thành dễ dàng bị thâu tóm và hắt cẳng khỏi thị trường. Ngược lại, các doanh nghiệp vượt trội tận dụng được lợi thế cạnh tranh, công nghệ hiện đại có thể mở rộng kinh doanh ra khu vực và thế giới.
 - Thứ ba, thị trường dược phẩm sôi nổi với sự tham gia nhiều công ty phân phối lớn. Dù thị trường rất tiềm năng nhưng lại ít chuỗi bán lẻ tên tuổi là lý do nhiều công ty phân phối muốn gia nhập.
- Dự báo, đến năm 2020 Việt Nam sẽ có 200/1.404 bệnh viện tư chiếm tỷ trọng 14,2%. Xu hướng kết nối thông tin giữa bệnh viện tư và bệnh viện công sẽ giúp giảm tải và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh trên toàn quốc. Ngoài ra, do mô hình dịch tễ thay đổi, nhu cầu đầu tư TTB y tế tại Việt Nam tăng nhanh.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2019

1. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chiến lược kinh doanh định hướng vào thị trường bán lẻ.
- Tiếp tục phát triển chuỗi giá trị Yteco:
 - Sản xuất (nhà máy GMP)
 - Tồn trữ (kho GSP)
 - Phân phối (hệ thống cung ứng GDP)
 - Bán lẻ (chuỗi nhà thuốc GPP).
- Tăng trưởng ổn định kinh doanh và dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu.
- Nâng cao hiệu quả công tác đấu thầu và phân phối.
- Chủ động tìm kiếm nhà cung cấp để hợp tác đấu thầu, kinh doanh, phân phối.
- Đa dạng hóa sản phẩm, thị trường, đối tác, tập trung nhóm sản phẩm OTC, chú trọng phát triển nhóm sản phẩm mới vật tư tiêu hao.
- Tập trung nguồn lực tài chính phục vụ cho hoạt động kinh doanh hàng tự doanh.
- Duy trì hạn mức tín dụng đang được cấp tại các Ngân hàng, để phục vụ cho dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu và có nguồn thu thường xuyên cho hoạt động của công ty.
- Tích cực thu hồi công nợ.
- Tăng cường phòng ngừa rủi ro chênh lệch tỷ giá, thu vốn nhanh nhất, chủ động trích lập dự phòng và bảo đảm ngân sách cho các hoạt động kinh doanh.
- Chỉ đạo khối phụ trợ công ty tăng cường quản trị chi phí gián tiếp, tiết kiệm tối đa, góp phần gia tăng lợi nhuận chung cho toàn Công ty.
- Tăng vốn điều lệ bằng cách phát hành cổ phiếu.
- Đào tạo & huấn luyện kỹ năng.
- Bảo đảm phát triển nhân sự ổn định và thu nhập tăng.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Chỉ tiêu doanh thu thuần: tăng trưởng 5%.
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế: tăng trưởng 5%
- Các chỉ tiêu phân phối cổ tức: không dưới 22% trên vốn điều lệ

3. Nhiệm vụ và các nhóm giải pháp chủ yếu:

- Để thực hiện mục tiêu năm 2019, tiếp tục tập trung nguồn lực thực hiện tốt ở bốn mảng trọng tâm sau đây: **đấu thầu, phân phối, bán lẻ và quản lý rủi ro.**

⚡ Các nhóm giải pháp chính thực hiện mục tiêu

1. Đấu thầu

- Để triển khai có hiệu quả đấu thầu theo Luật dược mới quy định, Công ty Yteco thành lập tiểu ban đấu thầu thuốc tập trung cả nước, gồm 10 chuyên viên thuộc Phòng Marketing, có trách nhiệm thực hiện trọn gói đấu thầu trên toàn quốc. Sau khi trúng thầu, sẽ ủy quyền cung ứng thuốc cho các Chi nhánh, khu vực thực hiện.
- Tăng cường hợp tác với các nhà cung cấp mới cho các nhóm hàng đặc biệt như độc nghiệm, quý hiếm, ung thư ...
- Phân loại nhu cầu sử dụng thuốc đặc trưng của từng vùng, miền để chọn lọc nguồn thuốc phù hợp nhằm đấu thầu đạt kết quả cao nhất, đảm bảo 100% tham gia đấu thầu phủ kín cả nước.

2. Phân phối, bán lẻ:

- Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả chuỗi cung ứng thuốc bệnh viện trên cả nước theo kết quả đấu thầu ba cấp: Trung ương – Tỉnh thành – Địa phương.
- Tiếp tục chuyển đổi hoạt động kinh doanh, định hướng vào thị trường bán lẻ, xây dựng hệ thống Logistics, đồng thời xây dựng hệ thống tiếp thị, marketing đồng hành với hoạt động phân phối.
- Phát triển các sản phẩm tự doanh OTC và vật tư tiêu hao. Tìm các nguồn hàng đặc biệt trong và ngoài nước có chất lượng cao với giá thấp hơn các mặt hàng hiện có tại thị trường Việt Nam để phát triển hàng tự doanh.

3. Dịch vụ ủy thác XNK:

- Trong dịch vụ ủy thác, cần tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, hỗ trợ tối đa công tác tư vấn, xin phép, chính sách phí ưu đãi để đạt được doanh số nhập khẩu ủy thác cao từ một số khách hàng chiến lược.
- Ưu tiên tháo gỡ khó khăn và tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhập khẩu ủy thác là khách hàng thân thiết và tiềm năng tiếp cận vốn, hạ mức thu phí ủy thác phù hợp với mức đánh giá phân loại khách hàng vàng, bạc, đồng.
- Tăng cường hoạt động tự doanh nguyên liệu dược, đặc biệt là nguyên liệu hương thảo, tiền chất và gây nghiện và một số nguyên liệu thông thường theo nhu cầu sản xuất dược.
- Kiểm soát chi phí nhận hàng, chi phí hoạt động cũng như các chi phí phát sinh một cách hiệu quả nhất. Giảm tối đa chi phí tài chính thông qua việc theo dõi chặt chẽ và tăng cường thu nợ, phí thuế cho các lô hàng nhập khẩu ủy thác, hạn chế tối đa chi phí lãi vay.
- Thực hiện công tác tư vấn cho từng khách hàng một cách khoa học để đảm bảo quyền lợi cho khách hàng, tạo thêm lòng tin về chất lượng dịch vụ trong hoạt động XNK của Công ty.

4. Tài chính:

- Phối hợp chặt chẽ giữa nguồn tài chính trong việc huy động, sử dụng các nguồn lực cho phát triển kinh doanh thuốc, trang thiết bị y tế tự doanh, đồng thời bảo đảm kiểm chế chi phí bán hàng, tăng tính ổn định lợi nhuận, sinh lợi trên mỗi sản phẩm.
- Sử dụng hiệu quả hạn mức tín dụng được cấp cho công ty. Có chính sách để chọn lọc một số khách hàng tiềm năng và uy tín trong hợp tác bán hàng và khai thác vốn vay, nhất là trong lĩnh vực đầu thầu trang thiết bị, đầu ra là các đơn vị công lập, tương đối an toàn.
- Tiếp tục cơ cấu lại nguồn vốn phải trả trên tổng tài sản, giảm đòn cân nợ và cơ cấu lại vốn vay theo hướng tiết giảm chi phí lãi vay trong hoạt động.
- Nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của bộ phận công nợ phải thu (chú trọng chất lượng công việc), giúp công ty thu hồi vốn bị chiếm dụng để bộ phận tài chính chủ động hơn trong kế hoạch thanh toán các khoản nợ phải trả và nợ vay Ngân hàng, nhằm quản lý dòng tiền chặt chẽ hơn.
- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, chú ý các công nợ tồn đọng tại các chi nhánh đã giải thể, các khoản nợ xấu chậm thanh toán.

❖ KHÁI QUÁT LẠI

- Những kết quả mà Công ty Yteco đạt được trong năm 2018 thể hiện sự cố gắng không ngừng của tập thể Cán bộ nhân viên, của Lãnh đạo, của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát Công ty. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công ty ta trong năm tới tiếp tục đối mặt những thách thức mới và khó khăn mới.
- Trong bối cảnh nêu trên, để đạt được mục tiêu tổng quát đặt ra cho năm 2019, đòi hỏi sự nỗ lực vượt bậc của toàn thể Cán bộ quản lý và nhân viên công ty, của Hội đồng Quản trị trong việc thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp đã đề ra.
- Nhân dịp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019, thay mặt toàn thể CBNV Công ty Yteco, kính chúc quý Cổ đông công ty, các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Trân trọng.

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



DS. TRỊNH ĐÀO CUNG



TP.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 05 năm 2019



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019)

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Y Tế TP.HCM –YTECO, phần liên quan đến quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Ngày 26/5/2018;

Căn cứ vào Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS);

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y Tế TP.HCM - YTECO xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 về tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2018 như sau:

I. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018

Trong năm 2018, trên cơ sở nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội đồng Cổ đông công ty thông qua, Ban kiểm soát đã tập trung triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

- Tham gia tất cả các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, qua đó nắm bắt thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty và tham gia đóng góp ý kiến những vấn đề có liên quan.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ chính sách chế độ, các qui định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty YTECO thông qua việc xem xét nghiên cứu các nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quyết định điều hành hoạt động kinh doanh của Ban Giám đốc nhằm phát hiện những thiếu sót, từ đó đề ra những kiến nghị và giải pháp chấn chỉnh kịp thời.
- Kiểm soát báo cáo tài chính của Công ty, xem xét, đánh giá các báo cáo do tổ chức kiểm toán thực hiện.
- Đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông để thực hiện kiểm toán.

II. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

- Năm 2018 Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty, của Cổ đông và tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật, điều lệ công ty và các qui chế nội bộ.

III. Công tác giám sát hoạt động của Hội Đồng Quản trị, Ban điều hành năm 2018:

- Hội đồng Quản trị đã tuân thủ các qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty, triển khai và thực hiện các nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2018.
- Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm theo đúng qui định Điều lệ tổ chức. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.
- Ban kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và luôn nhận được sự quan tâm, lắng nghe và trao đổi những vấn đề mà Ban kiểm soát đề xuất.
- Hội đồng Quản trị đã ban hành Nghị quyết và các quyết định liên quan đến hoạt động của công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền phù hợp căn cứ pháp lý theo qui định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Trong năm 2018, không có điều gì bất thường trong hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công ty.
- Ban kiểm soát thống nhất với các báo cáo mà Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc công ty đệ trình Đại hội đồng Cổ đông năm nay vì các báo cáo này đã phản ánh trung thực, hợp lý các chỉ tiêu quan trọng, chủ yếu tại thời điểm kết thúc năm 2018.

IV. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018

Kết quả kinh doanh thực hiện trong năm 2018 so với kế hoạch

Đơn vị tính : Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Thực hiện so với KH	Tỷ lệ đạt so với KH
1.Doanh thu thuần	519.676	529.436	+ 9760	102%
2.Lợi nhuận trước thuế	17.239	17.647	+408	102,37%
3.Lợi nhuận sau thuế	13.791	14.089	+298	102,16%

Kết quả kinh doanh thực hiện trong năm 2018 so với cùng kỳ năm trước

Đơn vị tính : Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Tăng/giảm	Tỷ lệ đạt so với năm trước
1. Doanh thu thuần	529.436	494.929	+34.507	107%
2. Lợi nhuận trước thuế	17.647	16.432	+1215	107,4%
3. Lợi nhuận sau thuế	14.089	13.134	+955	107,27%
4. Chi phí bán hàng	32.258	29.659	2.599	108,76%
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.914	19.591	4.323	122,06%
6. Lãi trên cổ phiếu	3.431	3.360	+71	

- Ban kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 do Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS) thực hiện, cụ thể như sau :
 - Doanh thu thuần : 529.436 (triệu đồng)
 - Giá vốn hàng bán : 437.092 (triệu đồng)
 - Lợi nhuận gộp : 92.343 (triệu đồng)
- Kết quả trên cho thấy, công ty đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh đề ra, doanh thu thuần năm 2018 đạt 102% so với kế hoạch và đạt 107% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế vượt so với kế hoạch 408 triệu, với tỷ lệ là 102,37%. Bên cạnh đó chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế cũng tăng tương ứng với tỷ lệ 102,16%.
- So sánh với năm trước 2017 ta nhận thấy trong năm 2018 các chỉ tiêu đều tăng cụ thể như sau:
 - Doanh thu thuần tăng 34 tỷ (làm tròn) đồng, tương ứng tỷ lệ đạt 107%.
 - Lợi nhuận trước thuế tăng 1,2 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ đạt 107,4%.
 - Lợi nhuận sau thuế tăng 955 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ đạt 107,3%.
 - Chi phí bán hàng tăng 2,6 tỷ, tương ứng tỷ lệ tăng 108,76 %.
 - Riêng Chi phí quản lý tăng cao 4,3 tỷ, tương ứng tỷ lệ tăng 122,06 %.
- Qua số liệu trên nhìn chung kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 của Công ty YTECO được duy trì và phát triển tốt.

Tình hình tài chính năm 2018 :

- Báo cáo tài chính 2018 của công ty đã phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2018.
- Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2018 đã được kiểm toán. Ban kiểm soát kính trình Đại hội Cổ đông số liệu cụ thể như sau :

CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN NĂM 2018

Đơn vị tính : Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Tỷ lệ % so với năm trước
I-Tổng tài sản	768.928	756.608	101%
Trong đó: Nợ phải thu	510.453	454.089	112,4%
II- Nợ phải trả	712.411	703.371	101,2%
III- Vốn chủ sở hữu	56.517	53.237	106%
-Vốn đầu tư chủ sở hữu	30.800	30.800	100%
-Quỹ đầu tư phát triển	20.496	18.382	111,5%
-Lợi nhuận chưa phân phối	5.221	4.055	128,7%

CHỈ TIÊU CƠ BẢN TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2018

Các chỉ số cơ bản	2018	2017	So sánh
1.Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	92,6 %	93,0 %	- 0,4%
2.Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	7,4 %	7,0 %	+ 0,4%
3.Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	1,08 lần	1,08 lần	+ 0 lần
4.Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	1,04 lần	1,02 lần	+0,02 lần
5.Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,89 lần	0,86 lần	+0,03 lần
6.Suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA)	1,8%	1,7%	+0,1%
7.Suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE)	24,9%	24,7%	+0,2%
8.Suất sinh lời trên doanh thu (ROS)	2,6 %	2,6 %	0%

- Từ những chỉ tiêu phân tích cho thấy:
- Chỉ tiêu nợ phải trả chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nguồn vốn với tỷ lệ 92,6 %, trong khi đó vốn chủ sở hữu chỉ chiếm 7,4% cho thấy doanh nghiệp không tự đảm bảo về mặt tài chính, mức độ độc lập về tài chính không cao.
- Thông qua các chỉ tiêu hệ số khả năng thanh toán như : hệ số khả năng thanh toán tổng quát năm 2018 là 1,08 lần bằng với năm trước, hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,04 lần tăng 0,02 lần so với năm 2017 điều này cho thấy tình hình tài chính của công ty có cải thiện hơn, củng cố niềm tin của nhà đầu tư và cổ đông.

❖ Kết luận

- Trong năm 2018, kết quả kinh doanh của công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch. Tập thể Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc công ty đã thực hiện theo đúng luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2018.
- Những kết quả trong năm qua Công ty đạt được là sự phấn đấu, nỗ lực rất lớn của Hội Đồng quản trị, Ban kiểm soát Ban Giám đốc cùng toàn thể cán bộ, nhân viên công ty.

Trên đây là tóm tắt các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát trong năm qua, xin báo cáo với Đại hội Cổ đông thường niên năm 2019. Rất mong nhận được sự góp ý chân thành của Quý vị Cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



CN. HUỖNH CÔNG TRIẾT

Số: *3.2.21*/BCKT/TC/2019/AASCS

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Cổ đông Công ty, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc
của Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh được lập ngày 22/01/2019 từ trang 08 đến trang 40, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

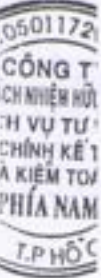
Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Ngày 29 tháng 03 năm 2019

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính



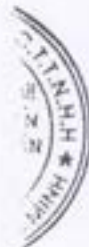
Lê Văn Tuấn

Số giấy CNĐKHN kiểm toán: 0479-2018-142-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Thị Mỹ Ngọc

Số giấy CNĐKHN kiểm toán: 1091-2018-142-1





BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2018 (ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN)

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN Mẫu CBTT-03

ST T	TÀI SẢN	31/12/2018	31/12/2017
I	Tài sản ngắn hạn	717.187.259,374	701.105.875,416
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	55.908.906,861	101.777.386,060
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	38.541.865,693	26.000.000,000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	510.453.401,825	453.652.776,809
4	Hàng tồn kho	102.249.927,157	112.787.160,493
5	Tài sản ngắn hạn khác	10.013.157,238	6.878.552,045
II	Tài sản dài hạn	51.781.314,294	55.503.299,257
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	236.019,750
2	Tài sản cố định	48.147.774,601	51.568.401,511
3	Tài sản cố định hữu hình	47.116.470,468	50.640.962,507
4	Tài sản cố định vô hình	768.449,462	927.439,010
5	Tài sản cố định vô hình khác	262.854,671	-
6	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	2.668.807,702	2.951.921,496
7	Giá trị động sản đầu tư	-	-
8	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	192.126,000	-
9	Tài sản dài hạn khác	762.605,991	745.956,500
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	768.928.573,668	756.608.174,673
IV	Nợ phải trả	712.411.352,432	703.370.697,716
1	Nợ ngắn hạn	688.064.280,536	687.341.809,524
2	Nợ dài hạn	24.346.971,896	16.028.888,192
V	Vốn chủ sở hữu	56.517.221,236	53.237.476,957
1	Vốn chủ sở hữu	56.517.221,236	53.237.476,957
2	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	30.800.000,000	30.800.000,000
3	Thặng dư vốn cổ phần	-	-
4	Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
5	Cổ phiếu quỹ	-	-
6	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
7	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
8	Quỹ đầu tư phát triển	20.496.014,034	16.382.570,285
9	Quỹ dự phòng tài chính	-	-
10	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	5.221.307,102	4.054.906,772
11	Nguồn vốn đầu tư XD/CB	-	-

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2018	Năm 2017
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	538.585.819,332	499.303.725,836
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	9.149.625,746	4.374.175,490
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	529.436.193,586	494.929.551,346
4	Giá vốn hàng bán	437.052.366,798	412.547.271,353
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	92.383.826,788	82.382.279,993
6	Doanh thu hoạt động tài chính	9.749.953,760	8.640.507,361
7	Chi phí tài chính	28.799.234,834	25.671.809,807
8	Chi phí bán hàng	32.258.147,253	29.659.197,600
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.914.078,007	19.591.004,460
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	17.122.320,054	16.106.175,487
11	Thu nhập khác	555.667,191	342.725,127
12	Chi phí khác	30.000,491	10.752,544
13	Lợi nhuận khác	525.666,700	332.472,583
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	17.647.986,754	16.432.649,070
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.556.361,093	3.297.929,814
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	14.091.625,661	13.134.719,256
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.431	3.300
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	Tạm ứng 2,100	2,100

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2017
1	Cơ cấu tài sản	%	6,7%	7,3%
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	93,3%	92,7%
3	Cơ cấu nguồn vốn	%	-	-
4	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	92,60%	93,00%
5	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	7,40%	7,00%
6	Khả năng thanh toán	Lần	0,89	0,86
7	Khả năng thanh toán nhanh		1,04	1,02
8	Tỷ suất lợi nhuận	%	-	-
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,8%	1,7%
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,6%	2,6%
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	24,9%	24,7%



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2018

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	17,647,986,754	16,432,649,070
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	4,042,140,703	3,240,120,197
- Các khoản dự phòng	03	194,897,495	579,040,523
- (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền			
tệ có gốc ngoại tệ	04	397,635,557	968,129,726
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(4,062,833,027)	(1,903,674,386)
- Chi phí lãi vay	06	22,693,801,697	22,927,300,300
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	40,913,629,179	42,243,565,430
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	(58,267,028,967)	(46,118,137,213)
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	10,352,335,841	18,710,151,647
- (Tăng)/giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu			
nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	4,527,011,457	33,685,173,203
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	(1,181,616,355)	(1,016,514,831)
- (Tăng)/giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(22,693,801,697)	(22,927,300,300)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(2,889,407,898)	(3,653,637,497)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	45,940,455	35,767,000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(3,652,488,327)	(2,180,389,498)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(32,845,426,312)	18,778,677,941
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(328,399,999)	(17,149,427,950)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(32,973,991,693)	(30,858,701,313)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	20,240,000,000	30,023,972,089
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	3,140,390,864	1,903,674,386
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(9,922,000,828)	(16,080,482,788)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh	32	-	-
nh nghiệp đã phát hành			
3. Tiền thu từ đi vay	33	1,112,254,887,836	1,015,933,305,375
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	(1,112,545,753,886)	(956,342,512,185)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	(301,008,000)	(301,008,000)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(2,509,178,018)	(7,896,431,818)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(3,101,052,068)	51,393,353,372
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	(45,868,479,208)	54,091,548,525
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	101,777,386,069	47,924,747,173
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	(238,909,629)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	55,908,906,861	101,777,386,069

TP.HCM, ngày 10 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ KẾ HOẠCH CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2018

(tỷ lệ trích lập các quỹ năm 2018 theo Điều lệ và Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty YTECO thông qua ngày 26/05/2018)

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019

		VND
STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ 2018	17,647,986,754
2	CHI PHÍ THUẾ TNDN	3,558,361,093
3	LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN	14,089,625,661
4	TRÍCH LẬP CÁC QUỸ CÔNG TY (45%)	6.340.331.548
5	TRÍCH QUỸ THƯỜNG HĐQT, BKS	114.893.783
6	LỢI NHUẬN CÒN LẠI ĐỂ CHIA CỔ TỨC 2018	7.634.400.330
7	TRÍCH CỔ TỨC 21% VDL CHI TẠM ỨNG CHO CỔ ĐÔNG	6.468.000.000
8	LỢI NHUẬN CHƯA PHÂN PHỐI NĂM 2018	1.166.400.330

Cổ tức đã chi cho cổ đông

Đợt 1 Cổ tức đã chi tạm ứng cho cổ đông 10% vốn điều lệ (8/2018) 3.080.000.000

Đợt 2 Cổ tức đã chi tạm ứng cho cổ đông 11% vốn điều lệ (1/2019) 3.388.000.000

Ghi chú : Tổng cộng cổ tức đã chia cho cổ đông theo 2 đợt là **21% VDL**, dự kiến sẽ chi bổ sung thêm 1% **VDL** khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chiếm tỷ trọng **48,09%** trên lợi nhuận sau thuế đạt được. Tỷ lệ chia cổ tức như trên tương đối khả quan trong điều kiện nền kinh tế và ngành dược VN vẫn còn nhiều khó khăn trong năm 2018. Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sẽ tích lũy để thực hiện một số nghĩa vụ khác và dự phòng cho chi phí quyết toán thuế TNDN giai đoạn từ 2014-2018.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY YTECO
CHỦ TỊCH



DS. TRỊNH ĐÀO CUNG



Tp.HCM, ngày 10 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ KẾ HOẠCH CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019

Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2019:

Trên cơ sở phân tích thị trường, đánh giá năng lực nội tại, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần XNK y tế Tp.HCM đã thống nhất đề ra chỉ tiêu kế hoạch và chi trả cổ tức năm 2019 theo hướng đảm bảo duy trì tốc độ hợp lý như sau:

STT	KHOẢN MỤC	SỐ TIỀN (đồng)
	Lợi nhuận sau thuế <u>Trong đó:</u> 1. Trích 25% Quỹ khen thưởng, phúc lợi 2. Trích 15% Quỹ đầu tư phát triển 3. Trích 5% Thù lao HĐQT, BKS 4. Phần còn lại trích chi trả cổ tức cổ đông	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐS. TRỊNH ĐÀO CUNG



Tp HCM, ngày 10 tháng 05 năm 2019

BÁO CÁO

*V/v: Thực hiện chi trả thù lao và tiền thưởng
Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2018*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu y tế Tp.HCM xin báo cáo tình hình thực hiện chi trả thù lao, tiền thưởng HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2018 như sau:

- Tình hình thực hiện chi trả thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS trong năm 2018:**
 - Thù lao năm 2018 cho HĐQT và BKS theo mức là 5% lợi nhuận sau thuế từ hoạt động kinh doanh: 704.481.283 đồng.
- Tiền thưởng cho HĐQT và BKS năm 2018:**
 - Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2018: 100.000.000 đồng.
 - Vượt kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận năm 2018 được thưởng thêm 5% cho phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch: 14.893.783 đồng.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



DS. TRỊNH ĐÀO CUNG



Tp HCM, ngày 10 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Thù lao và tiền thưởng Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu y tế Tp.HCM xin trình mức dự kiến thực hiện việc chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2019 như sau:

1. Dự kiến trích lập thù lao HĐQT, BKS trong năm 2019 : (bảng năm 2018)

- Thù lao năm 2019 cho HĐQT và BKS theo mức là 5% lợi nhuận sau thuế từ hoạt động kinh doanh.

2. Tiền thưởng cho HĐQT và BKS: (bảng năm 2018)

- Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2019: 100.000.000 đồng
- Ngoài ra, nếu vượt kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận năm 2019 sẽ được thưởng thêm: 5% cho phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



DS. TRỊNH ĐÀO CUNG



Tp HCM ngày 10 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: *Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ;

Theo Khoản 2 Điều 12 Nghị định 71/2017/NĐ-CP quy định: “*Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc (Tổng Giám đốc) của cùng 01 công ty đại chúng*”;

Theo Khoản 1 Điều 36 Nghị định 71/2017/NĐ-CP quy định: “*Đến thời điểm quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 71/2017/NĐ-CP có hiệu lực, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm chức danh Giám đốc (Tổng Giám đốc) của cùng 01 công ty đại chúng*”.

Theo Khoản 2 Điều 37 Nghị định 71/2017/NĐ-CP: “*Quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 71/2017/NĐ-CP có hiệu lực sau 03 năm kể từ ngày 01/08/2017*”.

Để thuận lợi cho công tác tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với đặc thù của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc điều hành.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DS. TRỊNH ĐÀO CUNG

CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ
TP HỒ CHÍ MINH
YTECO
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2019.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế TP.HCM - YTECO, quy định về quyền của Đại hội đồng Cổ đông;
- Căn cứ Khoản 1, Điều 38 Điều lệ Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế TP.HCM về việc giao Ban kiểm soát đề xuất, lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán hàng năm cho Công ty;

Nay, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS) có trách nhiệm kiểm toán báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế TP.HCM - YTECO cho niên độ tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019.

Rất mong Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 phê chuẩn tờ trình này của Ban kiểm soát.

Trân trọng kính chào.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

CN HUỖNH CÔNG TRIẾT



Tp.HCM, ngày 10 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK Y TẾ TP.HCM
VỀ VIỆC THÔNG QUA MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI.

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2014;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu y tế Tp.HCM – Yteco;

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua các báo cáo và tờ trình của HĐQT, BKS và Ban Điều hành gồm các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019.
2. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh của Ban Điều hành năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019;
3. Thông qua Báo cáo kết quả thẩm tra hoạt động tài chính năm 2018 và hoạt động của BKS;
4. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018;
5. Thông qua Báo cáo chi thù lao/thưởng HĐQT & BKS năm 2018;
6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019;
7. Thông qua Tờ trình chi thù lao/thưởng HĐQT & BKS năm 2019;
8. Thông qua Tờ trình Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc điều hành;
9. Thông qua Tờ trình BKS lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019;
10. Thông qua việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư;
11. Triển khai Nghị quyết của Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DS. TRỊNH ĐÀO CUNG